

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1
 - Mã chứng khoán: **TV1**
 - Địa chỉ: Km9+200 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội - Điện thoại: 02438544270 - Fax: 02438541208 - Email: pecc1@fpt.vn
2. Người thực hiện CBTT: Nguyễn Tự Minh
 - Chức vụ: Chuyên viên
 - Địa chỉ: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1, Km9+200 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội - Điện thoại: 0936120099
3. Loại thông tin công bố: **24 giờ**.
4. Nội dung thông tin công bố: **Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**.
5. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/04/2021 tại đường dẫn www.pecc1.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website;
- Lưu VT, P4.

Người được ủy quyền CBTT



Nguyễn Tự Minh

Tài liệu gửi kèm: Nghị quyết số 01/2021/NQ-TVĐ1-ĐHĐCD và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 29/04/2021.

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1;
Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua;
Căn cứ Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ngày 29/04/2021;
Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ngày 29/04/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch năm 2021; Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2021.

a. Các chỉ tiêu chính trong kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 (theo kịch bản chưa bán được NMTĐ Sông Bung 5 tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020) như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Thực hiện (tỷ đồng) |
|-----|---------------------------------------|---------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 633,171 |
| - | Doanh thu Khảo sát, thiết kế, xây lắp | 453,316 |
| - | Doanh thu bán điện NMTĐSB5 | 178,511 |
| | Doanh thu tài chính | 0,15 |
| | Doanh thu khác | 1,19 |
| 2 | Tổng lợi nhuận trước thuế | 8,210 |
| 3 | Tổng lợi nhuận sau thuế | 1,184 |

Công ty không phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020, bao gồm cả việc trích lập các quỹ.

b. Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Kế hoạch 2021 (tỷ đồng) | |
|-----|--------------------------------|-------------------------|------------------|
| | | Kịch bản 1 (KB1) | Kịch bản 2 (KB2) |
| 1 | Tổng doanh thu | 675,00 | 1.097,40 |
| 1.1 | Doanh thu hoạt động SXKD chính | 675,00 | 587,67 |

| STT | Chỉ tiêu | Kế hoạch 2021 (tỷ đồng) | |
|-----|---------------------------------------|-------------------------|----------------------|
| | | Kịch bản 1 (KB1) | Kịch bản 2 (KB2) |
| - | Doanh thu Khảo sát, thiết kế, xây lắp | 500,00 | 500,00 |
| - | Doanh thu bán điện NMTĐSB5 | 175,00 | 87,67 ^(*) |
| 1.2 | Thu nhập từ việc bán NMTĐSB5 | 0 | 509,741 |
| 2 | Tổng lợi nhuận trước thuế | 14,52 | 116,62 |

+ KB1-Trường hợp không có thu nhập từ việc bán NMTĐ Sông Bung 5;
 + KB2-Trường hợp có thu nhập từ việc bán NMTĐ Sông Bung 5, kế hoạch thực hiện cuối quý II/2021;

(*) Doanh thu bán điện phụ thuộc vào thời điểm bán NMTĐ Sông Bung 5.

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 (bao gồm kế hoạch chia cổ tức) sẽ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 quyết định căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, sau khi Công ty hoàn thành các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và các nghĩa vụ tài chính khác.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm soát năm 2020 và kế hoạch thực hiện năm 2021;

Điều 3. Thông qua toàn văn nội dung các tài liệu như dự thảo đề trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, gồm:

- Điều lệ Công ty;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Điều 4. Thông qua việc lựa chọn một (1) trong bốn (4) công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty, gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Vit Nam

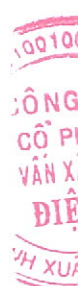
Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán phù hợp để thực hiện soát xét BCTC bán niên năm 2021 và kiểm toán BCTC năm 2021 trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

Điều 5. Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người quản lý Công ty thực hiện năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như sau:

a. Mức tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 của Người quản lý là 2.746,87 triệu đồng. Chi tiết tại Tờ trình 06/2021/TTr-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 9/4/2021.

b. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Người quản lý là 2.938,26 triệu đồng, được tính như sau:

| TT | Họ và Tên | Tiền lương /tháng (triệu đồng) | Thù lao/tháng (triệu đồng) |
|----|----------------------------------|--------------------------------|----------------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT không chuyên trách | - | 7,02 |
| 2 | Tổng Giám đốc | 33,8 | - |



| TT | Họ và Tên | Tiền lương /tháng (triệu đồng) | Thù lao/tháng (triệu đồng) |
|----|-------------------------|-----------------------------------|-------------------------------|
| 3 | TV HĐQT chuyên trách | 29,9 | - |
| 4 | TV HĐQT độc lập | - | 5,98 |
| 5 | Trưởng BKS chuyên trách | 31,2 | - |
| 6 | KSV không chuyên trách | - | 6,24 |
| 7 | Phó Tổng Giám đốc | 29,9 | - |
| 8 | Kế toán trưởng | 27,3 | - |

- Theo định hướng phát triển giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết 02/2018/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 03/10/2018, Công ty sẽ có 04 Phó Tổng Giám đốc, vì vậy tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Người quản lý được điều chỉnh tăng tương ứng theo số Phó Tổng Giám đốc sẽ được bổ nhiệm thực tế của Công ty.

- Thù lao kế hoạch đối với Người quản lý Công ty không chuyên trách được tính theo công việc, thời gian làm việc trong năm và mức thù lao do Công ty xác định tối đa bằng 20% tiền lương của Người quản lý công ty chuyên trách tương ứng.

- Người đại diện phần vốn, Trưởng Ban kiểm soát, KSV của EVN tại Công ty kiêm nhiệm nhiều chức danh quản lý chuyên trách và không chuyên trách khác tại Công ty thì sẽ hưởng tiền lương của chức danh chuyên trách cao nhất không được hưởng tiền lương, thù lao của các chức danh quản lý khác.

Điều 6. Thông qua việc miễn nhiệm ông Phạm Nguyên Hùng thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 7. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Hữu Chinh.

Điều 8. Thông qua Phương án chuyển nhượng NMTĐ Sông Bung 5 tại Tờ trình số 13/2021/TTr-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2021, nội dung chủ yếu như sau:

8.1. Phương thức: Thực hiện đấu giá công khai theo Luật đấu giá tài sản; tổ chức bán đấu giá thông qua đơn vị trung gian hợp pháp, có uy tín, đủ điều kiện thực hiện đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật.

8.2. Hình thức: bán toàn bộ tài sản NMTĐ Sông Bung 5 có bao gồm tiếp nhận toàn bộ đội ngũ quản lý vận hành NMTĐ Sông Bung 5 tại thời điểm chuyển giao tài sản theo Phương án sử dụng lao động do PECC1 xây dựng.

8.3. Giá khởi điểm đấu giá: **1.351,7** tỷ đồng (*bằng chữ: một nghìn ba trăm năm mươi một tỷ bảy trăm triệu đồng*), bao gồm kế thừa toàn bộ khoản nợ vay ngân hàng của dự án NMTĐSB5 tại thời điểm thực hiện chuyển nhượng. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá không bao gồm thuế giá trị gia tăng và các loại thuế, phí, lệ phí... liên quan đến việc chuyển quyền khai thác tài sản, quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật.

8.4. Thời gian thực hiện: Trong quý II/2021.

8.5. Ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan tới việc bán đấu giá NMTĐ Sông Bung 5 theo Phương án bán đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, bao gồm: lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá; thực hiện bán đấu giá; phê duyệt kết quả bán đấu giá; thực hiện các thủ tục chuyển giao tài sản sang bên tiếp nhận; xử

lý tình huống trong trường hợp đấu giá không thành công theo quy định; và xử lý các tình huống phát sinh khác (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 này được lập lúc 12 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, đã được đọc và thông qua tại Đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/4/2021.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- UBCKNN, SGDCCKHN, TTLKCKVN;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Tài Anh



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thời gian và địa điểm: Hôm nay, vào hồi 08h35' ngày 29/4/2021 tại trụ sở Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1, địa chỉ Km9 + 200, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (sau đây gọi là Đại hội).

PHẦN 1. PHẦN THỦ TỤC

I. Tuyên bố lý do, chào cờ, khai mạc và giới thiệu Đại biểu

Ông Vũ Lan Viên – Phó Chánh VP Công ty thay mặt Ban tổ chức Đại hội lên tuyên bố lý do, chào cờ, khai mạc; và giới thiệu Đại biểu tham dự Đại hội.

1.1. Thành phần tham dự

- a) Khách mời tham dự Đại hội: Đại diện lãnh đạo và các Ban Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)
- Ông Nguyễn Tài Anh – Phó Tổng Giám đốc;
 - Ông Cao Đạt Khoa – Trưởng Ban quản lý vốn;
 - Ông Trần Việt Anh – Trưởng Ban Tổ chức và nhân sự;
 - Ông Thạch Văn Năng – Phó Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ và GS tài chính;
 - Ông Ngô Quốc Phương – Phó Trưởng Ban Quản lý Đầu tư;
 - Các chuyên viên của các Ban thuộc EVN.
- b) Đại diện Công ty:
- Ông Nguyễn Tài Anh – Chủ tịch HĐQT;
 - Ông Nguyễn Hữu Chính – Phó TGĐ;
 - Ông Trần Thái Hải – Thành viên HĐQT;
 - Ông Nguyễn Đức Tuấn - Thành viên HĐQT;
 - Ông Nguyễn Đức Thành - Thành viên độc lập HĐQT;
 - Bà Cao Thúy Nga - Trưởng Ban Kiểm soát;
 - Ban TGĐ.
- c) Các cổ đông của Công ty có quyền biểu quyết theo danh sách chốt quyền tại NĐKCC ngày 29/3/2021.

II. Báo cáo về tính hợp lệ của cuộc họp ĐHĐCĐ:

Đại hội đã nghe Bà Cao Thúy Nga - Trưởng BKS báo cáo về tính hợp lệ của cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết theo danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 29/3/2021 là: 1.576 cổ đông; sở hữu 26.691.319 cổ phần có quyền biểu quyết lưu hành.
- Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội tính đến thời điểm khai mạc Đại hội vào hồi 08 giờ 35 phút ngày 29/4/2021 là 33 cổ đông, sở hữu và đại diện theo ủy quyền 19.578.971 cổ phần, đạt tỷ lệ 73,35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó:
 - + Số cổ phần tham dự dưới hình thức trực tiếp: 1.087.202 cổ phần;
 - + Số cổ phần tham dự dưới hình thức ủy quyền: 18.491.769 cổ phần.

Căn cứ Khoản 1, Điều 141 của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 năm 2014 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là hợp lệ, đủ điều kiện để tiến hành.

III. Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tọa

Ông Vũ Lan Viên - Phó Chánh VP Công ty giới thiệu và thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa cho Đại hội.

1. Ông Nguyễn Tài Anh – Phó TGD EVN kiêm Chủ tịch HĐQT;
2. Ông Nguyễn Hữu Chinh – Phó TGD;
3. Ông Trần Thái Hải - TV HĐQT;
4. Ông Nguyễn Đức Tuấn - TV HĐQT;
5. Ông Nguyễn Đức Thành - Thành viên độc lập HĐQT.

IV. Thông qua thành phần Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu; Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021; Thể lệ biểu quyết; Thể lệ bầu bổ sung thành viên HĐQT; Nội dung chương trình họp.

1. Ban Thư ký; Ban Kiểm phiếu

Chủ tọa Đại hội đọc tờ trình thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu, cụ thể:

1.1. Ban Thư ký

- Ông Đỗ Minh Hải – Thư ký Công ty, Trưởng ban;
- Ông Nguyễn Hữu Luyện – Phó Trưởng P2, thành viên;
- Ông Đặng Hữu Minh Tuấn – Chuyên viên P2, thành viên.

1.2. Ban Kiểm phiếu

- Ông Nguyễn Văn Lưu – Phó Trưởng P2, Trưởng ban;
- Ông Đặng Thành Long – Trợ lý TGD, thành viên;
- Bà Quách Thị Hồng Ngân – Chuyên viên P1, thành viên;
- Ông Hồ Hữu Phúc – Chuyên viên P3, thành viên;
- Ông Đặng Xuân Thành – Chuyên viên, thành viên.

1.3. Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 đã được Đại hội thông qua với sự tán thành của 33 cổ đông đạt tỷ lệ 100%.

2. Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

Ông Nguyễn Đức Tuấn – thành viên HĐQT trình bày trước Đại hội Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 đã được Đại hội thông qua với sự tán thành của 54/54 cổ đông đạt tỷ lệ 100%.

3. Thông qua Thẻ lệ biểu quyết

Ông Trần Thái Hải – thành viên HĐQT trình bày trước Đại hội Thẻ lệ biểu quyết.

Thẻ lệ biểu quyết đã được Đại hội thông qua với sự tán thành của 54/54 cổ đông, đạt tỷ lệ 100%.

4. Thông qua Thẻ lệ bầu bổ sung thành viên HĐQT

Ông Trần Thái Hải – thành viên HĐQT trình bày trước Đại hội Thẻ lệ bầu bổ sung thành viên HĐQT.

Thẻ lệ bầu bổ sung thành viên HĐQT đã được Đại hội thông qua với sự tán thành của 54/54 cổ đông, đạt tỷ lệ 100%.

5. Thông qua Nội dung chương trình họp

Ông Trần Thái Hải – Thành viên HĐQT trình bày trước Đại hội Nội dung chương trình họp.

Nội dung Chương trình họp đã được Đại hội thông qua với sự tán thành của 54/54 cổ đông, đạt tỷ lệ 100%.

PHẦN 2. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HỌP

1. Trình bày các Báo cáo và Tờ trình ĐHĐCĐ

1. Đại hội đã nghe ông Trần Thái Hải - Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.
2. Ông Nguyễn Văn Lưu – Trưởng Ban kiểm phiếu lên hướng dẫn Đại hội bỏ phiếu biểu quyết miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.
3. Đại hội đã nghe ông Trần Thái Hải – Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị.
4. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Hữu Chinh – PTGD thực hiện chức trách TGD trình bày Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.
5. Đại hội đã nghe bà Cao Thuý Nga – Trưởng BKS trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát.
6. Đại hội đã nghe bà Cao Thuý Nga – Trưởng BKS trình các tờ trình:
 - Tờ trình về thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020.
 - Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
 - Tờ trình về Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

7. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Hữu Chính – PTGD trình bày các Tờ trình:
 - Tờ trình về báo cáo tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty năm 2020.
 - Tờ trình về kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty năm 2021.
 - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.
8. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Đức Tuấn – thành viên HĐQT trình bày các Tờ trình:
 - Tờ trình về sửa đổi Điều lệ Công ty.
 - Tờ trình về sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
 - Tờ trình về sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT.
9. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Lưu công bố kết quả kiểm phiếu miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.
10. Đại hội đã nghe ông Trần Thái Hải – Thành viên HĐQT trình bày các Tờ trình:
 - Tờ trình về phương án chuyển nhượng NMTĐ Sông Bung 5.
 - Tờ trình về việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.
11. Đại hội đã nghe bà Cao Thuý Nga – Trưởng BKS Báo cáo danh sách ứng cử, đề cử ứng viên HĐQT bổ sung.

II. Ý kiến thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông

1. Ý kiến của các cổ đông:

1.1. Cổ đông Nguyễn Thị Ngải:

- Đề nghị bổ sung nội dung lỗ lũy kế đến 31/12/2020 trong BCTC vào Báo cáo của TGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021.
- Sửa lại lỗi nhầm lẫn về năm tại một số mục trong báo cáo của HĐQT.
- Đề nghị chi trả cổ tức từ 2021 với mức bằng hoặc cao hơn mức tiền gửi liên ngân hàng;
- Đề nghị Công ty củng cố bộ phận tài chính kế toán, sớm bổ nhiệm Kế toán trưởng phù hợp với chức năng nhiệm vụ;
- Kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước thoái vốn nhà nước khỏi PECC1 để đảm bảo tài sản cho nhà nước.

1.2. Cổ đông Nguyễn Văn An:

- Ủng hộ việc kiện toàn đội ngũ lãnh đạo tại Công ty;
- Công tác tư vấn thiết kế trong 5 năm gần đây không hiệu quả nhưng không xem xét miễn nhiệm TGD;

- Ban lãnh đạo mới của Công ty đã có chương trình hành động rõ ràng và có ý thức xây dựng Công ty đem lại quyền lợi cho Người lao động;

- Kiến nghị:

+ Việc phân phối tiền lương chưa đáp ứng được việc nợ lương, việc cấp phát lương mới và lương cũ chưa có quy chế rõ ràng để người lao động yên tâm làm việc. Đề nghị lập quy chế trả lương (gồm lương mới và lương cũ) cụ thể và minh bạch. Đề nghị ban lãnh đạo Công ty đối thoại với người lao động để thống nhất về việc cấp phát tiền lương;

+ Có một số người lao động kiện và được trả lương như vậy không hợp lý và dẫn đến hậu quả không tốt. Do đó người lao động sẽ tập trung kiện Công ty để thu được nợ lương;

+ Kiến nghị EVN sát sao hơn nữa trong công tác chỉ đạo, giám sát và miễn nhiệm các cá nhân trong ban lãnh đạo Công ty không hoàn nhiệm vụ.

1.3. Cổ đông Nguyễn Huy Hoạch:

- Báo cáo của BKS không nổi bật và rõ ràng và chưa đúng chức năng nhiệm vụ. Đề nghị Trường BKS không nhận lương của PECC1 và EVN;

- Báo cáo của HĐQT: EVN đã chỉ đạo việc bán NMTĐ Sông Bung 5 từ năm 2018, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua nghị quyết bán NMTĐ SB5 nhiều lần nhưng sau nhiều năm Ban lãnh đạo Công ty vẫn chưa thực hiện được;

- Việc EVN dừng bán TĐ Sông Bung 5 và giải thích về việc dừng bán tại thời điểm đó là không thỏa đáng. Việc không bán được TĐ Sông Bung 5 ai là người chịu trách nhiệm;

- Công ty đã thuê định giá độc lập để định giá SB5, đề nghị lãnh đạo công ty giải thích lý do nhận định giá SB5 còn thiên cao.

2. Trả lời các ý kiến của Cổ đông:

2.1 Ông Thạch Văn Năng - Phó Trường Ban Kiểm toán và Giám sát tài chính EVN:

Dựa trên việc kiểm soát của EVN đối với tính hình tài chính của PECC1, ông Thạch Văn Năng có ý kiến:

+ BCTC của TV1: Đã được kiểm toán độc lập kiểm toán và phát hành phù hợp với chế độ kế toán và quy định của nhà nước; BCTC Kiểm toán đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

+ Về nguyên nhân thuế TNDN năm 2020 là hơn 7 tỷ trong khi lợi nhuận trước thuế của Công ty là hơn 8 tỷ đồng. Đó là do chi phí huy động tài chính để đầu tư xây dựng SB5 trong năm 2020 bị loại trừ hơn 36,1 tỷ, do vậy làm tăng thuế TNDN lên hơn 7 tỷ.

+ Giai đoạn trước 2017, BCTC công ty tuy có lãi, nhưng có nhiều khoản như nợ phải thu, hàng tồn kho tiềm ẩn rất nhiều rủi ro. Giai đoạn sau năm 2017, Công ty bị lỗ do chi phí tài chính tăng cao vì phải xử lý các tồn tại mà kiểm toán loại trừ sau khi soát xét các tồn tại giai đoạn trước để lại.

2.2 Ông Dương Anh Tuấn – Quyền Kế toán trưởng.

Năm 2020 lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2020 là -10,868 tỷ là do các nguyên nhân sau:

- Khi Nghị định Số: 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết có hiệu lực, theo Điều 5 của nghị định, Công ty thuộc đối tượng là doanh nghiệp có quan hệ liên kết là EVN (nắm giữ >25% vốn góp của chủ sở hữu theo quy định tại điều 5 của Nghị định). Như vậy, tổng chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ của doanh nghiệp không vượt quá 20% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cộng với chi phí lãi vay, chi phí khấu hao trong kỳ của người nộp thuế.

- Công ty không có bất kỳ giao dịch nào với EVN (bên có quan hệ liên kết), Công ty đã có văn bản gửi cục thuế TP. Hà Nội và cục thuế Hà Nội cũng chưa có văn bản trả lời.

- Vì vậy năm 2018 và 2019, công ty chưa hạch toán phần thuế TNDN của chi phí lãi vay bị vượt quá quy định tại nghị định 20/2017/NĐ-CP. Năm 2020, Nghị định số: 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 ban hành, nâng tỷ lệ % chi phí lãi vay được hạch toán trong năm tài chính lên 30% và hướng dẫn, quy định việc hạch toán khoản chi phí thuế phát sinh do chi phí lãi vay bị vượt mức quy định, Công ty đã hạch toán khoản chi phí thuế nêu trên của các năm 2018, 2019 và 2020.

2.3 Ông Nguyễn Hữu Chính – Phó Tổng Giám đốc:

- Trước năm 2017: Tình hình tài chính thực tế là do việc hạch toán chi phí chưa hợp lý dẫn đến báo cáo có lãi, tuy nhiên sau năm 2017, Kiểm toán độc lập đã chỉ ra nhiều yếu tố rủi ro và hạch toán đúng chi phí thì dẫn đến Công ty bị lỗ.

+ Giai đoạn 2017-2020 ban lãnh đạo đã cố gắng giải quyết để bù đắp dần vào số tiền bị lỗ thực tế và hiện nay ban lãnh đạo Công ty vẫn đang trả nợ cho số lỗ nêu trên.

+ Ban lãnh đạo mới đã yêu cầu các bộ phận kiểm soát lại chi phí từng hợp đồng/dự án để đảm bảo chi phí đúng theo từng hợp đồng/dự án.

+ Ban hành lại quy chế lương, quy chế khoán quản mới để đảm bảo hoạt động của Công ty ngày càng minh bạch và hiệu quả hơn.

2.4 Ông Nguyễn Tài Anh – Chủ tịch HĐQT:

+ Trước đây công tác quản trị là vấn đề lớn nhất của Công ty, do đó lãnh đạo Công ty xác định năm 2021 sẽ là năm quản trị Công ty.

+ Các số liệu được báo cáo là các số chính xác, chân thực và đã được soát xét.

+ Ban lãnh đạo mới đang nỗ lực cố gắng để dần thay đổi lại Công ty.

+ Các ý kiến của Cổ đông Nguyễn Huy Hoạch đã được trả lời cụ thể từ Đại hội cổ đông bất thường năm 2020, nếu Cổ đông Nguyễn Huy Hoạch còn có ý kiến thì đề nghị gửi văn bản để ban lãnh đạo Công ty trả lời.



+ Công ty đang cố gắng chuyển nhượng NMTĐ Sông Bung 5, việc đánh giá giá bán cao là do Công ty đã bán 4 lần nhưng chưa thành công, các phương án bán luôn đề cao việc bảo toàn vốn của Nhà nước và quyền lợi của Cổ đông.

+ Phòng tài chính – kế toán của Công ty sẽ gửi giải trình cho Cổ đông Nguyễn Thị Ngải bằng văn bản.

+ Doanh thu của PECC1 thuần túy là tư vấn hiện nay EVN đang sát sao chỉ đạo để PECC1 để có cơ hội phát triển và quyết tâm giữ để xây dựng thương hiệu PECC1.

+ Đề nghị quý cổ đông cùng chung sức xây dựng PECC1 và có những ý kiến đóng góp tích cực giúp cho Công ty ngày càng phát triển.

+ Các Cổ đông có ý kiến tiếp theo xin gửi bằng văn bản để ban lãnh đạo Công ty trả lời thỏa đáng.

III. Biểu quyết thông qua các Tờ trình

1. Ông Nguyễn Văn Lưu – Trưởng Ban kiểm phiếu lên hướng dẫn Đại hội biểu quyết các báo cáo và tờ trình đã được trình bày trước Đại hội và tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT

2. Đại hội biểu quyết.

IV. Đại hội nghỉ giải lao

V. Kết quả biểu quyết

1. Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 54, tương ứng với 20.190.082 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết tán thành: 49, tương ứng với 16.293.913 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,51 %.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0, tương ứng với 0 cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 5, tương ứng với 3.896.169 cổ phần, chiếm tỷ lệ 19,25 %
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.

2. Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 54, tương ứng với 20.190.082 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết tán thành: 48, tương ứng với 16.288.698 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,48 %.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 3, tương ứng với 3.800.641 cổ phần, chiếm tỷ lệ 18,78 %
- Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 3, tương ứng với 100.743 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,5 %

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.
3. Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo của BKS
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 54, tương ứng với 20.190.082 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 45, tương ứng với 16.241.058 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,25 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 2, tương ứng với 38.221 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,19 %
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 7, tương ứng với 3.910.803 cổ phần, chiếm tỷ lệ 19,32 %
 - Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.
4. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 54, tương ứng với 20.190.082 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 46, tương ứng với 20.036.760 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,00 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0, tương ứng với 0 cổ phần.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 8, tương ứng với 153.322 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,76 %
 - Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.
5. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 53, tương ứng với 20.181.088 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 46, tương ứng với 20.031.883 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,97 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 7, tương ứng với 141.125 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,74 %
 - Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.
6. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về Quy chế hoạt động của BKS.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 54, tương ứng với 20.190.082 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 46, tương ứng với 16.250.132 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,29 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0, tương ứng với 0 cổ phần.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 8, tương ứng với 3.939.950 cổ phần, chiếm tỷ lệ 19,47 %
 - Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.
7. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình báo cáo tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty năm 2020.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 54, tương ứng với 20.190.082 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 47, tương ứng với 16.256.759 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,32 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0, tương ứng với 0 cổ phần.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 7, tương ứng với 3.933.323 cổ phần, chiếm tỷ lệ 19,43 %
 - Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.
8. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty thực hiện năm 2021
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 54, tương ứng với 20.190.082 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 47, tương ứng với 16.256.759 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,32 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0, tương ứng với 0 cổ phần.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 7, tương ứng với 3.933.323 cổ phần, chiếm tỷ lệ 19,43 %
 - Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.
9. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 51, tương ứng với 19.606.907 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 44, tương ứng với 15.671.558 cổ phần, chiếm tỷ lệ 77,43 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 1, tương ứng với 3.790.825 cổ phần, chiếm tỷ lệ 18,73 %.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 6, tương ứng với 144.524 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,71%

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.
- 10. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về sửa đổi Điều lệ Công ty.**
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 53, tương ứng với 20.133.356 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 45, tương ứng với 19.919.882 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,42 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 8, tương ứng với 213.474 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,06%
 - Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.
- 11. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.**
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 54, tương ứng với 20.190.082 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 51, tương ứng với 20.073.197 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,18 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 3, tương ứng với 116.885 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,58%
 - Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.
- 12. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT.**
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 54, tương ứng với 20.190.082 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 52, tương ứng với 20.098.413 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,30 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 2, tương ứng với 91.669 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,45%
 - Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 0,01%.
- 13. Kết quả biểu quyết thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.**
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 51, tương ứng với 20.128.834 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 50, tương ứng với 20.038.834 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,35 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0, tương ứng với 0 cổ phần.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 01, tương ứng với 89.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,44 %
- 14.** Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình Phương án chuyển nhượng NMTĐ Sông Bung 5.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 53, tương ứng với 20.181.008 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 48, tương ứng với 16.281.433 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,44 %.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 2, tương ứng với 3.799.899 cổ phần, chiếm tỷ lệ 18,78 %.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 3, tương ứng với 99.676 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,49%
 - Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2, tương ứng với 1.759 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,01%.
- 15.** Kết quả bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.
- Số phiếu phát ra: 65, tương ứng với 20.239.442 cổ phần có quyền bầu cử.
 - Số phiếu thu về: 62, tương ứng với 20.225.575 cổ phần có quyền bầu cử.
 - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.
 - Số phiếu hợp lệ: 62, tương ứng với 20.225.575 cổ phần có quyền bầu cử.
 - Tổng số phiếu bầu cho ông Nguyễn Hữu Chính là 20.225.575.

VI. Kết quả phiên làm việc thứ 10 của HĐQT

- HĐQT đã họp và thống nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Chính – Thành viên HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty kể từ ngày 29/4/2021.
- Ông Nguyễn Hữu Chính – Tổng Giám đốc Công ty lên phát biểu trước Đại hội.

VII. Báo cáo dự thảo Biên bản; Nghị quyết Đại hội

- 1.** Báo cáo dự thảo Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội
 - Ông Nguyễn Hữu Luyến – Thành viên Ban Thư ký trình bày trước Đại hội dự thảo Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty.
 - Ông Đỗ Minh Hải – Trưởng Ban Thư ký trình bày trước Đại hội dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty.
- 2.** Thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
- 2.1.** Toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã ghi đầy đủ, trung thực, chính

xác và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua trước khi bế mạc Đại hội với tỷ lệ như sau:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 65, tương ứng với 20.239.442 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 0 phiếu.
- 2.2.** Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua trước khi bế mạc Đại hội với tỷ lệ như sau:
- Số phiếu biểu quyết tán thành: 65, tương ứng với 20.239.442 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu.
 - Số phiếu biểu quyết không ý kiến: 0 phiếu.

PHẦN 3. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

- Ông Nguyễn Tài Anh thay mặt Đoàn Chủ tọa cảm ơn các Cổ đông, lãnh đạo EVN và đại diện các Ban của EVN đã đến tham dự Đại hội.
- Ông Nguyễn Tài Anh tuyên bố bế mạc Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1.

Cuộc họp bế mạc vào hồi 12h30, ngày 29/4/2021 tại Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1, địa chỉ Km9 + 200, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

CHỦ TỌA CUỘC HỌP



Nguyễn Tài Anh

TM. BAN THƯ KÝ

A handwritten signature in blue ink, appearing to be "Đỗ Minh Hải".

Đỗ Minh Hải